Danh sách kiểm tra Xử lý, Lưu trữ và Thải bỏ hóa chất - Đã được công nhận trong ngành

Thông tin biểu mẫu

Mã biểu mẫu	chemical-handling-storage-disposal
Phiên bản	v1.0
Ngôn ngữ	Tiếng Việt (vi)
Số hạng mục kiểm tra	36
Nguồn	https://layeraudit.com
Ngày sửa đổi	2026-10-27
Mô tả	Mô tả: Danh sách kiểm tra này được phát triển bởi các Đối tác chuyên gia ngành của chúng tôi để cung cấp hướng dẫn đầy đủ về xử lý, lưu trữ và thải bỏ hóa chất an toàn. Danh sách bao gồm PPE, quy trình xử lý, phòng ngừa và xử lý sự cố tràn đổ, lưu trữ đúng cách, phương pháp thải bỏ và tuân thủ quy định.

Thông tin kiểm tra (điền trong quá trình kiểm tra)

Ngày kiểm tra	
Kiểm tra viên	
Khu vực / Bộ phận	
Người hướng dẫn	

Hướng dẫn

1. Biểu mẫu này chứa 36 hạng mục kiểm tra. Ghi kết quả vào trang tính 'Danh sách kiểm tra'.
2. Nguồn không quy định các lựa chọn Đạt/Không đạt cố định. Điền kết quả theo tiêu chí của đơn vị (ví dụ: Đạt / Không đạt / Không áp dụng).
3. Điểm số, kết luận và chữ ký được nhập thủ công tại trang tính 'Chấm điểm và Ký kết'.
4. Đối với ảnh hoặc bằng chứng khác, nhập số bằng chứng vào cột 'Ghi chú / Số bằng chứng' và lưu trữ ảnh theo số.
5. Số hạng mục kiểm tra được đánh số lại liên tục. Ánh xạ với các dòng nguồn được ghi trong '编号对应表.xlsx' trong gói bàn giao.

Danh sách kiểm tra Xử lý, Lưu trữ và Thải bỏ hóa chất - Đã được công nhận trong ngành — Danh sách kiểm tra

STT.	Mục / Phần	Hạng mục kiểm tra	Kết quả	Ghi chú / Số bằng chứng
1	Thiết bị bảo hộ cá nhân (PPE) và Biện pháp an toàn	PPE bắt buộc (găng tay, kính bảo hộ, tấm chắn mặt, mặt nạ phòng độc) có sẵn và được sử dụng đúng cách khi xử lý hóa chất.		
2	Thiết bị bảo hộ cá nhân (PPE) và Biện pháp an toàn	Trạm rửa mắt khẩn cấp và tắm an toàn có thể tiếp cận được và được kiểm tra thường xuyên.		
3	Thiết bị bảo hộ cá nhân (PPE) và Biện pháp an toàn	Bộ xử lý sự cố tràn đổ được trang bị đầy đủ và dễ tiếp cận ở các khu vực lưu trữ hoặc sử dụng hóa chất.		
4	Thiết bị bảo hộ cá nhân (PPE) và Biện pháp an toàn	SDS (Bảng dữ liệu an toàn) có sẵn, cập nhật và dễ tiếp cận cho tất cả hóa chất tại cơ sở.		
5	Thiết bị bảo hộ cá nhân (PPE) và Biện pháp an toàn	Quy trình xử lý hóa chất được truyền đạt rõ ràng và nhân viên được đào tạo đúng cách.		
6	Xử lý hóa chất	Sử dụng bao bì chứa thứ cấp khi vận chuyển chất lỏng nguy hại trong cơ sở.		
7	Xử lý hóa chất	Thiết bị vận chuyển hóa chất (bơm, ống mềm, phễu) còn tốt và được sử dụng đúng cách.		
8	Xử lý hóa chất	Có thông gió thích hợp khi làm việc với hóa chất dễ bay hơi.		
9	Xử lý hóa chất	Không bao giờ trộn lẫn hoặc lưu trữ chung các hóa chất không tương thích.		
10	Xử lý hóa chất	Quy trình xử lý đúng cách được tuân thủ khi vận chuyển, pha trộn hoặc cấp phát hóa chất.		
11	Phòng ngừa và xử lý sự cố tràn đổ	Biện pháp kiểm soát tràn đổ (khay chống rò rỉ, vật liệu hấp thụ) được áp dụng ở nơi cần thiết.		
12	Phòng ngừa và xử lý sự cố tràn đổ	Vật tư xử lý sự cố tràn đổ phù hợp với các hóa chất được lưu trữ và sử dụng.		
13	Phòng ngừa và xử lý sự cố tràn đổ	Mọi sự cố tràn đổ, rò rỉ hoặc sự cố gần như đều được báo cáo và lập văn bản.		
14	Phòng ngừa và xử lý sự cố tràn đổ	Hệ thống thông gió và quạt hút hoạt động tốt để giảm thiểu mức độ tiếp xúc khi xảy ra sự cố tràn đổ.		
15	Phòng ngừa và xử lý sự cố tràn đổ	Nhân viên được đào tạo về quy trình ứng phó khẩn cấp khi xảy ra sự cố tràn đổ.		
16	Lưu trữ hóa chất	Tất cả hóa chất được dán nhãn đúng cách với tên, cảnh báo mối nguy và hạn sử dụng.		
17	Lưu trữ hóa chất	Khu vực lưu trữ được dán nhãn rõ ràng và chỉ định cho từng loại hóa chất cụ thể (dễ cháy, gây ăn mòn, v.v.).		
18	Lưu trữ hóa chất	Các chất không tương thích (ví dụ: axit và bazơ, chất oxi hoá và chất dễ cháy) được lưu trữ riêng biệt.		
19	Lưu trữ hóa chất	Hóa chất dễ cháy được lưu trong tủ chống cháy đã được phê duyệt, tránh xa các nguồn gây cháy.		
20	Lưu trữ hóa chất	Bao bì được niêm kín đúng cách, không rò rỉ và còn tốt.		
21	Lưu trữ hóa chất	Kệ và giá lưu trữ hóa chất ổn định, được cố định và chịu được sự cố tràn đổ hoặc vỡ.		
22	Lưu trữ hóa chất	Hóa chất nhạy cảm nhiệt độ được lưu trữ theo khuyến nghị của nhà sản xuất.		
23	Thải bỏ hóa chất	Chất thải hóa chất được phân loại theo loại và dán nhãn đúng cách là nguy hại hoặc không nguy hại.		
24	Thải bỏ hóa chất	Bao bì thải bỏ không rò rỉ, được niêm kín đúng cách và dán nhãn thành phần cùng ngày tích luỹ.		
25	Thải bỏ hóa chất	Khu vực lưu kho chất thải tuân thủ các quy định địa phương, tiểu bang và liên bang.		
26	Thải bỏ hóa chất	Vải lau đã sử dụng, vật liệu hấp thụ và PPE bị nhiễm bẩn được thải bỏ vào thùng chất thải nguy hại thích hợp.		
27	Thải bỏ hóa chất	Phương pháp thải bỏ đúng cách (ví dụ: thu gom chất thải nguy hại, trung hoà, tái chế) được tuân thủ.		

Danh sách kiểm tra Xử lý, Lưu trữ và Thải bỏ hóa chất - Đã được công nhận trong ngành — Danh sách kiểm tra

STT.	Mục / Phần	Hạng mục kiểm tra	Kết quả	Ghi chú / Số bằng chứng
28	Thải bỏ hóa chất	Quy trình vận hành tiêu chuẩn (SOP) bằng văn bản cho việc thải bỏ chất thải hóa chất có sẵn, cập nhật và được nhân viên tuân thủ.		
29	Tuân thủ quy định và Hồ sơ tài liệu	Danh mục hóa chất được cập nhật và rà soát thường xuyên.		
30	Tuân thủ quy định và Hồ sơ tài liệu	Mọi quy trình xử lý, lưu trữ và thải bỏ hóa chất đều tuân thủ OSHA, EPA và các quy định môi trường địa phương.		
31	Tuân thủ quy định và Hồ sơ tài liệu	Phiếu kiểm kê chất thải nguy hại và hồ sơ thải bỏ được duy trì và có thể tiếp cận.		
32	Tuân thủ quy định và Hồ sơ tài liệu	Cơ sở có Kế hoạch Vệ sinh Hóa chất (CHP) cập nhật và nhân viên có thể tiếp cận.		
33	Tuân thủ quy định và Hồ sơ tài liệu	Các kế hoạch an toàn, như Phân tích mối nguy và Điểm kiểm soát tới hạn (HACCP) hoặc Quản lý an toàn quá trình (PSM), được triển khai khi được yêu cầu và rà soát thường xuyên.		
34	Tuân thủ quy định và Hồ sơ tài liệu	Việc kiểm tra khu vực lưu trữ, bao bì chất thải và thiết bị an toàn được lập văn bản.		
35	Tuân thủ quy định và Hồ sơ tài liệu	Giấy phép quản lý cho lưu trữ hóa chất và thải bỏ chất thải còn hiệu lực và sẵn có để kiểm tra.		
36	Tuân thủ quy định và Hồ sơ tài liệu	Thông tin liên hệ khẩn cấp và quy trình ứng phó sự cố vật liệu nguy hại được niêm yết ở vị trí dễ thấy.		
	Ký kết	Ghi chú bổ sung		

Danh sách kiểm tra Xử lý, Lưu trữ và Thải bỏ hóa chất - Đã được công nhận trong ngành — Chấm điểm và Ký kết

Ký kết

Chữ ký của người kiểm tra	
Chữ ký của giám sát	